

CÔNG KHAI MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH
NĂM 2022 (ước thực hiện)

DVT: Triệu đồng

| CHỈ TIÊU | NĂM 2021 | NĂM 2022 |
|-------------------------------------|-----------|-----------|
| I. Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 280.000 | 280.000 |
| 2. Quỹ đầu tư phát triển | | |
| 3. Quỹ dự phòng tài chính | | |
| 4. Lợi nhuận chưa phân phối | | |
| II. Kết quả kinh doanh | | |
| 1. Tổng doanh thu có thuế GTGT | 2.992.774 | 5.489.580 |
| 2. Tổng doanh thu chưa thuế GTGT | 2.709.062 | 4.974.527 |
| 3. Tổng lãi | 350.166 | 615.000 |
| 4. Tổng nộp ngân sách trong năm | 1.398.719 | 1.528.143 |
| Trong đó : | | |
| - Thuế Kinh doanh | 1.285.033 | 1.350.000 |
| - Thuế Thu hộ | 113.686 | 178.143 |
| III. Các chỉ tiêu khác | | |
| 1. Quỹ phúc lợi | | |
| - Số dư đầu kỳ | 3.573 | 1.202 |
| - Tăng trong năm | 2.728 | 8.172 |
| - Giảm trong năm | 5.099 | 5.615 |
| - Số dư cuối kỳ | 1.202 | 3.759 |
| 2. Quỹ khen thưởng | | |
| - Số dư đầu kỳ | 3.575 | 1.012 |
| - Tăng trong năm | 2.728 | 8.172 |
| - Giảm trong năm | 5.291 | 6.564 |
| - Số dư cuối kỳ | 1.012 | 2.620 |
| 3. Quỹ khen thưởng Ban quản lý | | |
| - Số dư đầu kỳ | 673 | 571 |
| - Tăng trong năm | 418 | 825 |

| CHỈ TIÊU | NĂM 2021 | NĂM 2022 |
|--|----------|----------|
| - Giảm trong năm | 520 | 756 |
| - Số dư cuối kỳ | 571 | 640 |
| 4. Doanh nghiệp đóng BHXH, YT, TN | 2.032 | 2.051 |
| 5. Người quản lý, người lao động đóng BHXH, YT, TN | 1.015 | 1.051 |
| 6. Tổng thu nhập của người quản lý, người lao động (2021:108 người ; 2022: 111 người) | 54.404 | 69.592 |
| 7.Thu nhập bình quân/tháng | 41,9 | 52,2 |
| Trong đó : | | |
| Thu nhập bình quân người lao động tại xưởng | 17,5 | 20,3 |

Lâm Đồng, ngày 29 tháng 12 năm 2022

LẬP BIỂU



Trần Thị Phương Hiếu

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Đinh Mạnh Hà

GIÁM ĐỐC



Vũ Đình Tuấn